

Bản án số: 175/2022/HSST
Ngày 28 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Lê Anh T

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị H

Ông Trần Đình Đ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh H - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 178/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 191/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Quốc V, sinh ngày: 11/8/1985; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Khu 2A, phường NT, thành phố V, tỉnh P; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông Bùi Quốc B và bà Nguyễn Thị V; Gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ con chưa có vợ, con;

- Tiền án: 03 tiền án:

+ Bản án số 265/2013/HSST ngày 22/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt V: 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá 23.000.000đ) và 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (trị giá 8.000.000đ). Tổng hợp hình phạt tù cả hai tội là 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2012. Buộc V pH nộp 4.400.000đ tiền thu lời bất chính để sung công quỹ nhà nước và 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 4.605.000đ tiền án phí dân sự trong hình sự. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2016; Bị cáo chưa thi hành các án phí trên;

+ Bản án số 109/2016/HSST ngày 03/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt V: 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá 6.654.000đ), thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2016. Buộc bị cáo pH chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/12/2016 và nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 11/8/2016;

+ Bản án số 57/2018/HSST ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt V: 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá 720.000đ), buộc bị cáo pH chịu

200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/01/2019 và nộp xong án phí ngày 19/7/2018.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 04/5/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ra Quyết định số 1997 đưa vào cơ sở giáo dục. Bị cáo chấp hành xong ngày 22/4/2012.

- Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Ngày 10/01/2020 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường NT, thành phố V. Ngày 05/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V ra Lệnh bắt bị can để tạm giam. Ngày 21/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V ra Quyết định truy nã bị can. Ngày 15/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V ra Quyết định tạm giữ và Quyết định đình nã. Đến ngày 18/11/2022, ra Lệnh tạm giam đối với V. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P. (Có mặt).

- *Bị hại:* **Cháu Phạm Thanh H**, sinh ngày 27/01/2004 (thời điểm khi mất xe H 15 tuổi 11 tháng 11 ngày). HKTT: Tổ 8, khu H, phường C, thành phố V, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Anh Ngô Bá H**, sinh năm 1979. HKTT: Thôn Hoa Phú, xã Bình Dương, huyện V, tỉnh V. Hiện đang ở: Tổ 18, khu 4, phường Vân Cơ, thành phố V, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 08/01/2020, Bùi Quốc V từ nhà đi bộ lang thang một mình đến khu vực phường C, thành phố V, tỉnh P mục đích xem nhà nào có tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến ngõ 206 đường H thuộc tổ 8, khu H, phường C, thành phố V, tỉnh P, V nhìn thấy 01 xe máy điện BKS: 19MĐ1 - 054.23 nhãn hiệu ANBICO màu đen của cháu Phạm Thanh H, sinh ngày 27/01/2004 (thời điểm khi mất xe H 15 tuổi 11 tháng 11 ngày). HKTT: Khu H, phường C, thành phố V, tỉnh P dựng ở ngoài đường bê tông sát với tường rào nhà số 3, ngõ 206 đường H, phường C, thành phố V. Quan sát xung quanh không có người, V tiến lại và dắt chiếc xe đi. Khi dắt bộ đến cửa hàng thu mua phế liệu ở khu 4, phường Vân Cơ, thành phố V, tỉnh P do anh Ngô Bá H, sinh năm 1979. HKTT: Thôn Hoa Phú, xã Bình Dương, huyện V, tỉnh V làm chủ. V hỏi bán chiếc xe máy điện trên cho anh H, anh H hỏi xe của ai và giấy tờ đâu thì V nói với anh H: “Xe của V, xe đã bị mất giấy tờ và do bị rơi chìa khoá nên V bán xe”. Sau đó V cho anh H xem chứng minh nhân dân của V, thấy V có lai lịch rõ ràng nên anh H đồng ý mua chiếc xe máy điện trên với số tiền là 1.200.000đ. Sau khi bán được chiếc xe, V đã tiêu sài cá nhân hết số tiền 530.000đ, số tiền còn lại V cất giữ trong người. Ngày 09/01/2020, cháu H cùng gia đình trình báo sự việc trên đến Công an phường C để giải quyết.

Ngay khi nhận được tin báo Công an phường C đã tiến hành rà soát và xác định Bùi Quốc V là người đã trộm cắp chiếc xe trên, đồng thời tự nguyện giao nộp số tiền 670.000đ. Cùng ngày, Công an phường C tạm giữ 01 chiếc xe điện nhãn hiệu

ANBICO màu đen BKS: MĐ1- 054.23 và bàn giao đối tượng và các vật chứng tạm giữ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 10/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V ra Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe điện do V trộm cắp. Tại Kết luận định giá tài sản số 04 ngày 10/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố V kết luận: Đối với chiếc xe máy điện nhãn hiệu ANBICO đã qua sử dụng có giá là 8.890.000đ.

Ngày 07/02/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiến hành triệu tập V để làm việc, tuy nhiên V không có mặt ở nhà, đi đâu làm gì gia đình, chính quyền địa phương không biết. Ngày 17/02, 19/02, 23/3, 26/3, 29/3, 01/4/2020 Cơ quan điều tra tiếp tục triệu tập lần 2 đến lần thứ 7 đối với V, tuy nhiên V không có mặt ở nhà, đi đâu làm gì gia đình, chính quyền địa phương không biết. Ngày 21/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V ra Quyết định truy nã số 03 ngày 21/4/2020 đối với Bùi Quốc V.

Đến ngày 10/5/2020, do hết hạn thời hạn điều tra, chưa xác định được V ở đâu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can.

Ngày 15/11/2022, V bị bắt tạm giữ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự và phục hồi điều tra bị can giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, V thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe máy điện của cháu H tại tổ 8, khu H, phường C như đã nêu ở trên.

Ngày 04/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an thành phố V ra quyết định trả lại cho anh Ngô Bá H số tiền 670.000đ; Trả lại cho cháu Phạm Thanh H 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu ANBICO màu đen BKS 19MĐ1- 054.23. Anh H, cháu H đã nhận tài sản và không đề nghị yêu cầu gì.

Quá trình điều tra, truy tố V thành khẩn khai báo, ngoài lần phạm tội này, bị cáo đã có tiền án về trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm; bị cáo phạm tội với người dưới 16 tuổi.

Về động cơ, mục đích phạm tội: Bị cáo trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh, xác định: Bản thân V không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại Cáo trạng số: 171/CT-VKS-VT ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P đã truy tố bị cáo Bùi Quốc V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Quốc V phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, i khoản 2 Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Quốc V từ 26 (*Hai mươi sáu*) tháng tù đến 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Theo quy định pháp luật

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo pH chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố V, tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung

- Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Quốc V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 18 giờ ngày 08/01/2020 tại ngõ 206 đường H thuộc tổ 8, khu H, phường C, thành phố V, tỉnh P, Bùi Quốc V đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu ANBICO màu đen BKS: 19MĐ1- 054.23 trị giá 8.890.000đ của cháu Phạm Thanh H. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì.

Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Quốc V phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra tội phạm, phù hợp với lời khai của bị hại và những người liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Bùi Quốc V đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

- Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện nên pH chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội do mình gây ra.

- Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an

xã hội. Vì vậy, cần pH xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Bùi Quốc V thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Khi phạm tội, bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích là Bản án số 265/2013/HSST ngày 22/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 109/2016/HSST ngày 03/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 57/2018/HSST ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời bị cáo đã lấy chiếc xe máy điện của cháu Phạm Thanh H, sinh ngày 27/01/2004, thời điểm mất xe H mới 15 tuổi 11 tháng 11 ngày nên bị cáo pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm và phạm tội đối với người dưới 16 tuổi quy định tại điểm h, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định về điều kiện kinh tế của bị cáo ngoài đồ dùng sinh hoạt cá nhân, bị cáo không có tài sản gì khác có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Bị cáo Bùi Quốc V đã bán chiếc xe máy điện nhãn hiệu ANBICO màu đen BKS: 19MĐ1- 054.23 cho anh Ngô Bá H với số tiền là 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*), bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết 530.000đ (*Năm trăm ba mươi nghìn đồng*), số tiền còn lại là 670.000đ (*Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*), Cơ quan điều tra Công an thành phố V đã trả lại cho anh Ngô Bá H, anh H đã nhận đủ số tiền 670.000đ (*Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*) và không yêu cầu bị cáo V pH bồi thường thêm gì.

- Xác nhận ngày 04/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã trả lại cho cháu Phạm Thanh H 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu ANBICO màu đen BKS: 19MĐ1- 054.23. Cháu H đã nhận lại tài sản và không đề nghị yêu cầu gì.

[5]. Về án phí: Bị cáo pH chịu 200.000đ án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[6]. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[7]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt cũng như những nội dung khác là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, i khoản 2 Điều 52, Điều 38, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Tuyên bố bị cáo Bùi Quốc V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

3. Xử phạt bị cáo Bùi Quốc V 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2022.

4. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Quốc V.

5. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Xác nhận ngày 04/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã trả lại cho anh Ngô Bá H số tiền 670.000đ (*Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*), anh H đã nhận đủ số tiền 670.000đ (*Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*) và không yêu cầu bị cáo V pH bồi thường thêm gì.

- Xác nhận ngày 04/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã trả lại cho cháu Phạm Thanh H 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu ANBICO màu đen BKS: 19MĐ1- 054.23. Cháu H đã nhận lại tài sản và không đề nghị yêu cầu gì.

6. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Quốc V pH chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Bị cáo có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- VKSND TP. V, T. P;
- CQCA TP. V, T. P;
- THAHS, DS TP. V, T. P;
- Trại giam;
- UBND P. NT, TP. V;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Anh T

